



## **ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA THẺ TÍN DỤNG HSBC CASH BACK**

*(Bản Điều Khoản và Điều Kiện này có hiệu lực từ 04/10/2021)*

Thẻ Tín Dụng HSBC Cash Back (“**Thẻ**”) được Ngân hàng TNHH một thành viên HSBC (Việt Nam) (“**Ngân Hàng**”) phát hành theo các điều khoản và điều kiện (“**Bản Điều Khoản và Điều Kiện**”) được quy định dưới đây. Khi Chủ thẻ tín dụng HSBC Cash Back (“**Chủ Thẻ**”) sử dụng Thẻ (bao gồm cả việc kích hoạt Thẻ) có nghĩa là Chủ Thẻ đã chấp nhận và chịu sự ràng buộc bởi Bản Điều Khoản và Điều Kiện này cũng như các điều khoản và điều kiện quy định tại Bản Chấp Thuận Sử Dụng Thẻ Tín Dụng HSBC.

1. Khi sử dụng Thẻ, Chủ Thẻ sẽ được hưởng Số Tiền Hoàn Lại tính trên các yếu tố: (i) Giao Dịch Hợp Lệ ghi nhận vào tài khoản của Chủ Thẻ, và (ii) Tỷ Lệ Hoàn Tiền do Ngân Hàng quy định cụ thể tùy từng thời điểm.

2. “**Giao Dịch Hợp Lệ**” nghĩa là các giao dịch chi tiêu cá nhân được thực hiện trong nước và/hoặc ngoài nước (bao gồm cả giao dịch trực tuyến). Giao Dịch Hợp Lệ được thực hiện bởi Chủ Thẻ chính và phụ thì sẽ được tính vào tài khoản của Chủ Thẻ chính. Các giao dịch sau đây không được xem là Giao Dịch Hợp Lệ nên sẽ không được hoàn tiền:

- (a) Rút tiền mặt;
- (b) Phí và lãi (bao gồm nhưng không giới hạn lãi suất, phí chậm thanh toán, phí thường niên);
- (c) Chương trình Trả Góp Ưu Đãi;
- (d) Chương trình Mua Hàng Trả Góp;
- (e) Chuyển khoản số dư;
- (f) Các giao dịch liên quan đến hoạt động mua bán chứng khoán, ngoại hối;
- (g) Các giao dịch liên quan đến hoạt động chuyển tiền trên các trang điện tử (bao gồm nhưng không giới hạn các trang điện tử Paypal, SKRILL.com);
- (h) Các giao dịch liên quan đến hoạt động nạp tiền vào thẻ thanh toán trước;
- (i) Các giao dịch tương tự tiền mặt (giao dịch quasi-cash) bao gồm các giao dịch liên quan đến lệnh chuyển tiền, séc du lịch, game, đánh cược, xổ số;
- (j) Các giao dịch chuyển đổi ngoại tệ (bao gồm nhưng không giới hạn các giao dịch trên Forex.com);
- (k) Các giao dịch ví điện tử (bao gồm nhưng không giới hạn các giao dịch trên VTC Pay, Zalo Pay, Ngan Luong Online, Ngan Luong-Alepay, Vi Momo, VN Pay);
- (l) Các giao dịch Thanh toán hóa đơn trực tuyến trên Ngân Hàng Trực Tuyến và ứng dụng HSBC Mobile Banking; và
- (m) Các giao dịch khác do Ngân Hàng quy định tùy từng thời điểm.

3. “**Tỷ Lệ Hoàn Tiền**” là tỷ lệ phần trăm dùng để tính Số Tiền Hoàn Lại. Tỷ Lệ Hoàn Tiền được quy định cho từng Danh mục chi tiêu cụ thể và sẽ được cập nhật chi tiết tại Phụ lục – Tỷ lệ và hạn mức hoàn tiền (“**Phụ Lục**”) của Bản Điều Khoản và Điều Kiện này.



## **ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA THẺ TÍN DỤNG HSBC CASH BACK**

4. **Mã Ngành Hàng (MCC)** được quy định bởi các Tổ chức phát hành thẻ (Visa/Mastercard). Bên bán hàng và Ngân hàng bên bán có thể đăng ký Mã Ngành Hàng tùy theo quyết định của họ nhưng phải phù hợp với Mã Ngành Hàng được quy định bởi Tổ chức phát hành thẻ. Ngân Hàng sẽ không chịu trách nhiệm trong trường hợp MCC đăng ký với Tổ chức phát hành bị lỗi, không phù hợp với Danh mục chi tiêu hoặc trong trường hợp Tổ chức phát hành và/hoặc bên bán hàng và/hoặc ngân hàng của bên bán hàng thay đổi Mã Ngành Hàng mà không thông báo cho Ngân Hàng.
5. Đối với bất kỳ Giao Dịch Hợp Lệ được ghi nhận vào tài khoản Chủ Thẻ nhưng bị vô hiệu, hoàn tiền, hoặc hủy bỏ thì Số Tiền Hoàn Lại tương ứng với các giao dịch đó cũng sẽ bị hủy bỏ. Trong trường hợp Số Tiền Hoàn Lại bị hủy bỏ lớn hơn Số Tiền Hoàn Lại tích lũy hiện có thì Số Tiền Hoàn Lại tích lũy sẽ bị ghi âm và sẽ được cân trừ khi phát sinh Số Tiền Hoàn Lại của các Giao Dịch Hợp Lệ mới.
6. Số tiền giảm trừ sẽ được tính theo tỷ lệ hoàn tiền **tại thời điểm thực hiện giảm trừ**. Nhằm làm rõ, tỷ lệ hoàn tiền tại thời điểm thực hiện giảm trừ có thể khác với tỷ lệ hoàn tiền được áp dụng khi tính Số Tiền Hoàn Lại ban đầu.
7. Chi tiết Danh mục chi tiêu và Tỷ Lệ Hoàn Tiền tương ứng, cũng như các chương trình ưu đãi được quy định và cập nhật tại Phụ Lục.
8. Số Tiền Hoàn Lại sẽ được tự động ghi có vào tài khoản của Chủ Thẻ vào ngày làm việc tiếp theo sau ngày chốt kỳ sao kê. Chi tiết của Số Tiền Hoàn Lại được ghi có sẽ thể hiện trên Bảng Sao Kê kỳ tiếp theo. Số Tiền Hoàn Lại có thể được sử dụng để bù trừ vào giao dịch mua sắm hàng hóa phát sinh trong tương lai hoặc cân trừ khi phát sinh Số Tiền Hoàn Lại bị ghi âm, nhưng không thể chuyển khoản, rút tiền mặt hoặc bù trừ vào số tiền thanh toán Thẻ.
9. Số Tiền Hoàn Lại không thể được chuyển từ một tài khoản Thẻ sang một tài khoản Thẻ khác của cùng một khách hàng hoặc giữa các Khách hàng khác nhau; hoặc từ loại Thẻ tín dụng này sang loại Thẻ tín dụng khác của cùng một Khách hàng hoặc giữa các Khách hàng khác nhau.
10. Tài khoản của Chủ Thẻ phải ở tình trạng tốt (Thẻ không bị đóng, không trong tình trạng chậm thanh toán, không bị tạm ngưng hoặc không bị hủy) theo quyết định của Ngân Hàng tại thời điểm ghi có Số Tiền Hoàn Lại. Trong trường hợp tài khoản không ở tình trạng tốt bởi bất kỳ lý do gì trước khi Số Tiền Hoàn Lại được ghi có vào tài khoản đó, Ngân Hàng có quyền không ghi có Số Tiền Hoàn Lại.
11. Số Tiền Hoàn Lại sẽ bị thu hồi trong các trường hợp sau:
- (a) Các giao dịch mua hàng được chuyển đổi thành khoản trả góp thành công.
  - (b) Các giao dịch mua hàng bị hủy bỏ hoặc hoàn trả.
12. Toàn bộ Số Tiền Hoàn Lại hiện có sẽ lập tức bị hủy bỏ trong các trường hợp sau:



## **ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA THẺ TÍN DỤNG HSBC CASH BACK**

- 
- (a) Thẻ bị đóng tự nguyện hoặc không tự nguyện;
  - (b) Thẻ bị hủy;
  - (c) Có bất kỳ sự gian lận và lạm dụng liên quan đến phát sinh Số Tiền Hoàn Lại; hoặc
  - (d) Chủ Thẻ vi phạm bất kỳ điều khoản và điều kiện trong Bản Chấp Thuận Sử Dụng Thẻ Tín Dụng HSBC.

13. Ngân Hàng có quyền thay đổi Danh mục chi tiêu, Tỷ Lệ Hoàn Tiền cũng như thay đổi hoặc hủy bỏ các chương trình ưu đãi, thay đổi bất kỳ quy định tại Bản Điều Khoản và Điều Kiện này theo toàn quyền quyết định của mình sau khi đã thông báo đến Chủ Thẻ theo các phương thức mà Ngân Hàng cho là phù hợp. Cập nhật mới nhất của Bản Điều Khoản và Điều Kiện này được đăng tải tại trang web của Ngân Hàng.

14. Trong trường hợp có sự thay đổi đối với các quy định, luật lệ hay chỉ thị của bất kỳ cơ quan nhà nước nào liên quan đến Bản Điều Khoản và Điều Kiện này, Ngân Hàng sẽ có toàn quyền thay đổi, hủy bỏ hay sửa đổi Bản Điều Khoản và Điều Kiện để phù hợp với quy định của pháp luật.

15. Trong trường hợp phát sinh các tranh chấp liên quan đến việc phát sinh và ghi có Số Tiền Hoàn Lại, Ngân Hàng sẽ giải quyết trên tinh thần hợp tác với Chủ Thẻ. Trong trường hợp các bên không đạt được thỏa thuận, tranh chấp sẽ được giải quyết theo quy định của pháp luật Việt Nam.

16. Bất cứ khoản thuế, hay các nghĩa vụ khác hoặc các khoản phí, lệ phí phải trả cho chính phủ hay tổ chức nào khác có thể phát sinh từ Số Tiền Hoàn Lại sẽ do Chủ Thẻ chịu trách nhiệm chi trả.

17. Ngoài Bản Điều Khoản Và Điều Kiện này, Chủ Thẻ cũng đồng thời chấp thuận các Điều khoản và Điều kiện của Bản Chấp Thuận Sử Dụng Thẻ Tín Dụng tại từng thời điểm. Các thuật ngữ sử dụng trong Bản Điều khoản và Điều kiện này cũng sẽ tuân theo các định nghĩa được quy định trong Bản Chấp Thuận Sử Dụng Thẻ Tín Dụng.

18. Bản Điều Khoản và Điều Kiện của Thẻ sẽ do pháp luật Việt Nam điều chỉnh. Bản Điều Khoản và Điều Kiện này được lập thành tiếng Anh và tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa bản tiếng Anh và tiếng Việt, bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.



## **ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA THẺ TÍN DỤNG HSBC CASH BACK**

### **Phu lục: Tỷ lệ và hạn mức hoàn tiền**

Danh mục chi tiêu	Mã Ngành Hàng	Tỷ Lệ Hoàn Tiền	Số Tiền Hoàn Lại tối đa <sup>(2)</sup>
Siêu thị và Cửa hàng bách hóa	5411	<ul style="list-style-type: none"><li>• 6%</li><li>• Hoàn thêm 2% (tổng cộng hoàn tiền 8%) trong trường hợp Chủ Thẻ nhận lương qua HSBC<sup>(1)</sup></li></ul>	200.000 VNĐ/ tháng
Bảo hiểm	5960, 6300	1%	
Giáo dục	8299, 8211, 8220, 8241, 8244, 8249, 8351	1%	Không giới hạn
Khác	-	0.3%	

*(1) Áp dụng cho các giao dịch nhận lương được ghi nhận tại hệ thống của HSBC\* từ đầu ngày 1 đến hết ngày cuối cùng của tháng thứ nhất. Chủ Thẻ sẽ được hưởng tỷ lệ hoàn thêm cho các chi tiêu thuộc hạng mục “Siêu thị và Cửa hàng thực phẩm” chậm nhất từ đầu ngày làm việc thứ 7 của tháng thứ 2 cho đến hết ngày làm việc thứ 6 của tháng thứ 3. Tỷ lệ hoàn tiền thêm sẽ áp dụng liên tục nếu Chủ thẻ có giao dịch nhận lương được ghi nhận tại hệ thống của HSBC trong những tháng tiếp theo.*

*\*Ghi chú: Giao dịch nhận lương sẽ được tính theo quy định hiện hành của Ngân Hàng.*

Ví dụ:

#### **Trường hợp A:**

Khách hàng A nhận lương trong tháng 8/2018. Như vậy, ngày 12/09/2018 là ngày làm việc thứ 7 của tháng thứ 2 (vì Ngày 2 tháng 9 là ngày nghỉ lễ). Do đó, khi khách hàng thực hiện giao dịch chi tiêu thuộc hạng mục “Siêu thị và Cửa hàng thực phẩm”:

- Trước ngày 12/09/2018: hưởng tỷ lệ hoàn tiền 6%.
- Từ ngày 12/09/2018 đến 08/10/2018: hưởng tỷ lệ hoàn tiền 8%.

Nếu Chủ thẻ có giao dịch nhận lương được ghi nhận tại hệ thống của HSBC trong những tháng tiếp theo, tỷ lệ hoàn tiền thêm 8% sẽ được áp dụng liên tục.

#### **Trường hợp B:**

Khách hàng B nhận lương trong tháng 09/2018. Như vậy, ngày 09/10/2018 là ngày làm việc thứ 7 của tháng thứ 2. Do đó, khi khách hàng thực hiện giao dịch chi tiêu thuộc hạng mục “Siêu thị và Cửa hàng thực phẩm”:



## **ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA THẺ TÍN DỤNG HSBC CASH BACK**

- 
- Trước ngày 09/10/2018: hưởng tỷ lệ hoàn tiền 6%.
  - Từ ngày 09/10/2018 đến 08/11/2018: hưởng tỷ lệ hoàn tiền 8%.

Nếu Khách hàng B sau đó không có giao dịch nhận lương được ghi nhận tại hệ thống của HSBC vào tháng 11/2018, tỷ lệ hoàn tiền thêm 8% sẽ áp dụng đến hết ngày 10/12/2018. Từ ngày 11/12/2019, mức hoàn tiền tiêu chuẩn 6% sẽ được áp dụng.

### ***Trường hợp C:***

Khách hàng C nhận lương trong tháng 01/2019. Như vậy, ngày 18/02/2019 là ngày làm việc thứ 7 của tháng thứ 2 (vì dự kiến ngày 4 đến 8 tháng 2 là Tết Nguyên Đán). Do đó, khi khách hàng thực hiện giao dịch chi tiêu thuộc hạng mục “Siêu thị và Cửa hàng thực phẩm”:

- Trước ngày 18/02/2019: hưởng tỷ lệ hoàn tiền 6%.
- Từ ngày 18/02/2019 đến 08/03/2019: hưởng tỷ lệ hoàn tiền 8%.

Nếu Chủ thẻ có giao dịch nhận lương được ghi nhận tại hệ thống của HSBC trong những tháng tiếp theo, tỷ lệ hoàn tiền thêm 8% sẽ được áp dụng liên tục.

*(2) Hạn mức tối đa tiền hoàn (trong trường hợp áp dụng) được tính theo tháng từ ngày đầu tháng tới ngày cuối cùng của tháng và không phải theo kỳ sao kê.*